

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 20/5/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-BNN-QLCL ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 08/TTr-SNNPTNT ngày 31/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTTH, NL.

**TM, ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Kpá Thuyên

**KẾ HOẠCH
Hành động đảm bảo an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 54 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý an toàn thực phẩm; phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm, đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.

II. KẾT QUẢ VÀ CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm; tăng cường thông tin về vệ sinh an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và quảng bá nông sản thực phẩm an toàn được tăng cường.

- Thiết lập thêm 01 - 02 chuỗi cung ứng nông lâm thủy sản an toàn và tổ chức kiểm tra, giám sát, cấp giấy xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và công khai tại nơi bày bán cho người tiêu dùng.

- Đến cuối năm 2018, tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm quy định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, củ, quả; tồn dư hóa chất, kháng sinh trong các loại sản phẩm thịt, thủy sản; ô nhiễm vi sinh vật trong thịt, thủy sản giảm 10% so với năm 2017.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (xếp loại A, B) tăng 10% so với năm 2017.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Gắn kết chặt chẽ việc chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ của tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực của địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000,...) nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng trong tỉnh và các tỉnh khác.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh thực hiện tốt các chương trình phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn; trọng điểm là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; phát triển mô hình “Mỗi làng một sản phẩm”, bảo đảm các xã được công nhận Nông thôn mới đáp ứng tiêu chuẩn đảm bảo an toàn thực phẩm

theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

- Chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai toàn diện nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức thuộc phạm vi quản lý.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Tổ chức kiểm tra, phân loại, xử lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản theo quy định tại Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Hướng dẫn cho cấp huyện, cấp xã triển khai Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm tại các cơ sở chuyên kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm 2018 phù hợp Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với Doanh nghiệp. Chuyển mạnh từ thanh tra theo Kế hoạch sang thanh tra đột xuất và tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong toàn bộ chuỗi ngành hàng như lưu thông, buôn bán vật tư nông nghiệp; sản xuất ban đầu; giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến nông sản, thủy sản nhỏ lẻ nhằm phát hiện, xử lý nghiêm, kịp thời cơ sở vi phạm, các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Tổ chức kiểm tra liên ngành dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu năm 2018 theo Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp số 17-CTPH/HND-MTTQ-BNN&PTNT-BCT ngày 17/7/2014 trong giám sát thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020; Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-DCTUBTWTQVN ngày 30/3/2016 giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai Chương trình phối hợp số 5856/CTPH-BNN-BCT ngày 08/7/2016 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công thương trong quản lý, kiểm soát ngăn chặn lạm dụng hóa chất công nghiệp trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh điều tra, phát hiện, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu; các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; các tổ chức, cá nhân đưa tạp chất vào tôm, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tiêm thuốc an thần vào gia súc trước khi giết mổ.

- Tổ chức triển khai Chương trình phối hợp số 526/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 03/11/2017 của Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên

hiệp Phụ nữ Việt Nam về Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020.

- Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm, tập trung vào sản phẩm rủi ro cao, tiêu thụ nhiều (rau, củ, quả, thịt, thủy sản,...) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.

3. Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn

- Tiếp tục xây dựng và tổ chức triển khai các đề án vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (như VietGAP, VietGAHP, Global GAP,...) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (như ISO 22000, HACCP,...).

- Tiếp tục xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

- Phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm, hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (như VietGAP, VietGAHP, Global GAP,...), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Tổ chức các phiên chợ nông sản an toàn nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh có cơ hội giới thiệu, quảng bá sản phẩm đến người tiêu dùng.

- Tổ chức, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tham dự các hội nghị về xúc tiến thương mại, truyền thông và quảng bá thực phẩm.

4. Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và thanh tra chuyên ngành chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm đặc biệt là cán bộ quản lý, thanh tra tại tuyến huyện, xã.

(Nội dung chi tiết và phân công nhiệm vụ theo Phụ lục kèm theo)

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Các đơn vị ưu tiên bố trí kinh phí đã được giao năm 2018 để triển khai các nội dung kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018 theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn lập kế hoạch và tổ chức triển khai nghiêm túc kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018 đúng tiến độ, hiệu quả.

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc thực hiện Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018; định kỳ trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp tại địa phương và tổ chức triển khai hiệu quả, đúng tiến độ, làm căn cứ đánh giá tiêu chí số 17.8 về tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 đối với các xã đã công nhận và đang làm thủ tục xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với cơ quan quản lý cấp tỉnh tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn.

- Ưu tiên bố trí kinh phí, nguồn lực để triển khai Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn.

- Định kỳ trước ngày 12 hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *ves*

TM, ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpá Thuyên



PHỤ LỤC

Phân công thực hiện Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 84 /QĐ-UBND ngày 06 /02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo, điều hành			
1.1	Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực của địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000,...) nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng trong tỉnh và các tỉnh khác	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trong năm
1.2	Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh thực hiện tốt các chương trình phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn; trọng điểm là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; phát triển mô hình “Mỗi làng một sản phẩm”, bảo đảm các xã được công nhận Nông thôn mới đáp ứng tiêu chuẩn đảm bảo an toàn thực phẩm theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
1.3	Chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai toàn diện nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm; tăng cường công tác	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức thuộc phạm vi quản lý.			
2	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm			
2.1	Tổ chức kiểm tra, phân loại, xử lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản theo quy định tại Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong năm
2.2	Hướng dẫn cho cấp huyện, cấp xã triển khai Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm tại các cơ sở chuyên kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố.	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Trong năm
2.3	Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm 2018 phù hợp Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với Doanh nghiệp. Chuyển mạnh từ thanh tra theo Kế hoạch sang thanh tra đột xuất và tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong toàn bộ chuỗi ngành hàng như lưu thông, buôn bán vật tư nông nghiệp; sản xuất ban đầu; giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến nông sản, thủy sản nhỏ lẻ	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Trong năm



TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	nhằm phát hiện, xử lý kịp thời cơ sở vi phạm, các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.			
2.4	Tổ chức kiểm tra liên ngành dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu năm 2018 theo Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm.	Sở Y tế	Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT	Trong năm
2.5	Tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp số 17-CTPH/HND-MTTQ-BNN&PTNT-BCT ngày 17/7/2014 trong giám sát thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020; Chương trình phối hợp số 90/CTPH/CP-DCTUBTWTQVN ngày 30/3/2016 giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Hội Nông dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
2.6	Tổ chức triển khai Chương trình phối hợp số 5856/CTPH-BNN-BCT ngày 08/7/2016 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công thương trong quản lý, kiểm soát ngăn chặn lạm dụng hóa chất công nghiệp trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh điều tra, phát hiện, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu; các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; các tổ chức, cá nhân đưa tạp chất vào tôm, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tiêm thuốc an thần vào gia súc trước khi giết mổ.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Công Thương, Công an tỉnh	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
2.7	Tổ chức triển khai Chương trình phối hợp số 526/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 03/11/2017 của Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020	Sở Nông nghiệp và PTNT	Hội Nông dân tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Trong năm
2.8	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm, tập trung vào sản phẩm rủi ro cao, tiêu thụ nhiều (rau, củ, quả, thịt, thủy sản,...) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
3	Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn			
3.1	Tiếp tục xây dựng và tổ chức triển khai các đề án vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (như VietGAP, VietGAHP, Global GAP,..) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (như ISO 22000, HACCP,...).	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong năm
3.2	Tiếp tục xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong năm
3.3	Phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm, hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong năm



Nhiệm vụ		Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	nhệ VietGAP, VietGAHP, Global GAP,...), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.	phó		
3.4	Tổ chức các phiên chợ nông sản an toàn nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh có cơ hội giới thiệu, quảng bá sản phẩm đến người tiêu dùng.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trong năm
3.5	Tổ chức, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tham dự các hội nghị về xúc tiến thương mại, truyền thông và quảng bá thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Trong năm
4	Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm			
4.1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong năm
4.2	Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố	Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai; Báo Gia Lai	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
5	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
5.1	Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và thanh tra chuyên ngành chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Trong năm
5.2	Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm đặc biệt là cán bộ quản lý, thanh tra tại tuyến huyện, xã.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
